TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ M**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2019/HSST
Ngày: 23 - 7 - 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ M

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

2. Bà Võ Thị Mai

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Lê Quỳnh Thư

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí M *tham gia phiên tòa:* Ông Dương Thanh Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2019 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí M mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 110/2019/HSST ngày 18 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 141/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Văn M; giới tính: Nam, sinh năm 1990 tại tỉnh H; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: ấp T, xã TB, huyện TB, tỉnh ĐN; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 06/12; Con ông Trần Văn P (sinh năm 1944) và bà Trần Thị H (sinh năm 1962); Hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con; Tiền sự: không; Tiền án: 02; Ngày 19/12/2007 bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí M xử phạt 08 năm 06 tháng tù giam về tội "Cướp tài sản" theo bản án số 658/2007/HSPT, ngày 19/12/2007. Chấp hành án tại trại giam Thủ Đức, ra trại ngày 29/12/2013; Ngày 14/9/2015 bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội " Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo (Bản án số 214/2015/HSST, ngày 14/9/2015). Tuy nhiên, đến nay thì Trần Văn M chưa thực hiện 200.000 đồng án phí và 2.700.000 đồng. Bị cáo bị bắt và tạm giam ngày 05/3/2019 (Có mặt).

Bị hại :

- Ông Nguyễn Hoài H, sinh năm 1999; Trú tại: 141/47 đường số 28, Phường 06, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí M (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1981; Trú tại: Số 11, đường số 27, Phường 06, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí M (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 14/12/2018, anh Nguyễn Hoài H rủ Trần Văn M về phòng thuê tại địa chỉ 141/17 đường 27, phường 6 quận Gò Vấp nhậu và ngủ lại. Khoảng 04 giờ ngày 15/12/2018 M thức dậy phát hiện anh H còn ngủ nên nẩy sinh ý định lấy trộm 02 điện thoại di động hiệu Sam sung và Iphone 8Plus (do trung quốc sản xuất) rồi tẩu thoát. Khoảng 09 giờ ngày 16/12/2018, M đưa chiếc điện thoại hiệu Sam sung bán cho chị Nguyễn Thị H với giá 180.000 đồng. Khoảng 13 giờ cùng ngày, anh H điện vào điện thoại Iphone mà M lấy trộm thì M bắt máy nói đem 500.000 đồng đến gặp M và nH lại tài sản. Anh H báo công an phường 6, quận Gò Vấp đến mời M về làm việc. M giao nộp lại chiếc điện thoại Iphone 8Plus Trung Quốc và khai nơi bán điện thoại Sam Sung Trung Quốc cho chị H. Công an phường 6 mời chị H và thu hồi chiếc điện thoại Sam Sung .

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Gò Vấp, Trần Văn M đã khai nH toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Đối với chị Nguyễn Thị H là người mua chiếc điện thoại di động hiệu Samsung thì chị không biết đây là tài sản do M phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với Nguyễn Thị H. Chị H đã giao nộp lại chiếc điện thoại di động Samsung cho Cơ quan cảnh sát điều tra. Qua xác M chị H đã chuyển đi đâu không rõ địa chỉ, Cơ quan điều tra không làm việc được để giải quyết bồi thường thiệt hại giữa chị và M. Cơ quan điều tra đã đăng báo nhưng đến nay chị H vẫn chưa đến làm việc.

Đối với Trần Văn M làm vỡ màn hình chiếc điện thoại di động Iphone 8Plus Trung Quốc. Cơ quan điều tra mời anh H đến để giải quyết nhưng anh H không đến làm việc. Qua xác M thì anh H đã chuyển đi đâu không rõ địa chỉ, Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng báo, đến nay anh H chưa đến làm việc.

Vật chứng gồm:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung imei: 357980047861838; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus imei: 356716080381826. Ngày 18/01/2019 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp có kết luận số 25/KL, trị giá 02 điện thoại di động Samsung imei: 357980047861838 và Iphone 8 plus imei: 356716080381826 là 410.000 đồng. Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng số: 25/PNK, ngày 15/02/2019.

Tại cơ quan điều tra Trần Văn M đã thừa nH tòan bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 115/Ctr-VKS, ngày 17/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố bị cáo Trần Văn M về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn M đã thành khẩn khai nH toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp sau khi phân tích nội dung vụ án, những tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s

khỏan 1, khỏan 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn M mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù.

- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

- Trả lại cho anh Nguyễn Hoài H 01 điện thoại di động hiệu Samsung imei: 357980047861838 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus imei: 356716080381826

- Buộc bị cáo bồi thường cho chị Nguyễn Thị H số tiền 180.000 (một trăm tám mươi nghìn) đồng.

Qua ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát bị cáo nhất trí và không có ý kiến tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NH ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai người bị hại, lời khai của người làm chứng, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị 410.000 đồng nhưng bị cáo có 02 tiền án về tội chiếm đoạt tài sản, đến ngày phạm tội chưa được xóa án tích. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Trần Văn M đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung như Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của người bị hại, bị cáo cố ý lén lút chiếm đoạt 02 chiếc điện thoại của bị hại, điều đó cho thấy bị cáo rất xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng tác động xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo chỉ vì muốn có tiền tiêu xài phục vụ cho những nhu cầu cá nhân mà không phải thông qua lao động chân chính nên đã thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo đã từng bị xử phạt về hành vi " cướp tài sản" và hành vi " lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Tuy chưa xóa án, nay lại tiếp tục phạm tội cho thấy bị cáo không ăn năn hối cải, do lần này bị cáo phạm tội tài sản chiếm đoạt dưới 2.000.000

đồng nên Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo đồng thời cũng nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nH tội để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với chị Nguyễn Thị H, khi nH mua chiếc điện thoại của M, chị H không biết tài sản do M trộm cắp mà có nên cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với chị H là có cơ sở.

[6] Về trách nhiệm dân sự : Tại phiên tòa, bị hại anh Nguyễn Hoài H vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện anh H đã bỏ đi khỏi địa phương, cơ quan điều tra tiến hành đăng báo tìm thông tin nhưng đến nay anh H chưa đến làm việc để ghi nH ý kiến anh H.

Chị Nguyễn Thị H, do không biết chiếc xe là do bị cáo trộm cắp mà có nên chị H đã đồng ý mua chiếc điện thoại với giá 180.000 đồng. Chị H đã tự nguyện giao trả lại chiếc điện thoại trên cho cơ quan điều tra và qua xác M chị H không còn ở địa phương chuyển đi đâu không rõ, cơ quan điều tra cũng đã tiến hành đăng báo nhưng đến nay chị H cũng chưa đến làm việc để giải quyết bồi thường. Với số tiền bị cáo đã nH của chị H bị cáo đã tiêu xài hết. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý trả lại số tiền trên cho chị H. Hội đồng xét xử xét thấy đây là ý chí tự nguyện của bị cáo nên Hội đồng xét xử ghi nH.

[7] Về xử lý vật chứng:

-01 điện thoại di động hiệu Samsung imei: 357980047861838; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus imei: 356716080381826. Qua xác M do anh Nguyễn Hoài H là chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho anh Nguyễn Hòai H.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn M phạm tội " Trộm cắp tài sản ";

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Văn M 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 05/3/2019

Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và khoản 1, 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 589, Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

-Trả lại cho anh Nguyễn Hoài H 01 điện thoại di động hiệu Samsung imei: 357980047861838 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus imei: 356716080381826

- Buộc bị cáo bồi thường cho chị Nguyễn Thị H số tiền 180.000 (một trăm tám mươi nghìn) đồng.

Kể từ ngày chị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không thực hiện bồi thường cho người bị hại số tiền nói trên thì hàng tháng bị cáo còn phải trả thêm tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 ; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng, phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng. Nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nH:
- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phạm Thị Hương